TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày 22/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**: Ông Vũ Mạnh Cường**.
- Các Hội thẩm nhân dân**: 1/ Bà Nguyễn Thị Quy**
2/ Bà Nguyễn Thị Hương Giang
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa**: Ông Quách Kim Lân**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: **Ông Trần Xuân Tới** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/HSST ngày 16/01/2019 đối với bị cáo:

Phạm Quỳnh C (tên gọi khác: D), sinh năm 1980 tại Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: tổ 1 ấp 1, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn X, sinh năm: 1948 và bà Trịnh Thị Ch, sinh năm: 1948. Vợ con chưa có

Tiền án: 01 tiền án, ngày 03/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 01 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 109/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/4/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Cướp tài sản" chấp hành xong hình phạt từ ngày 03/9/2007.

Ngày 17/8/2016 bị Công an xã T, huyện Định Quán xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo chưa nộp.

Bị bắt ngày 31/10/2018 đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Quán cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: **Bà Dương Thị H** **sinh năm: 1964**

Nơi cư trú: tổ 6 ấp S, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn X sinh năm: 1948

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Trịnh Thị Ch sinh năm:1948

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(ông X, bà H vắng mặt, bà Ch có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Quỳnh C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 31/10/2018 bị cáo Phạm Quỳnh C điều khiển xe mô tô biển số 60X4 – 9036 đi từ huyện Xuân Lộc về huyện Định Quán theo đường 101 Nam lộ. Khi đến quán nước ven đường thuộc ấp S, xã Túc Trưng, huyện Định Quán, bị cáo ghé vào uống nước và nghỉ ngơi. Trong khi ngồi uống nước, bị cáo phát hiện phía trước nhà bà Dương Thị H tại ấp S, xã Túc Trưng (gần quán nước C đang ngồi, nhà bà H đóng cửa) có 01 tấm vỉ sắt dùng để nâng rửa xe mô tô nên nảy sinh ý trộm cắp tấm vỉ sắt trên để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, bị cáo C điều khiển xe mô tô biển số 60X4 – 9036 đến trước nhà bà H rồi dừng xe và dùng tay khiêng tấm vỉ sắt lên xe. Khi bị cáo đang khiêng tấm vỉ sắt lên xe mô tô thì bị bà H phát hiện, truy hô và cùng người dân bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, bị cáo Phạm Quỳnh C khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân.

**** Vật chứng thu giữ và tài sản thiệt hại*:**

- 01 tấm vỉ sắt có kích thước 180cm x 60cm x 21cm và 01 xe mô tô nhãn hiệu YMY, màu đen ghi, biển số 60X4 - 9036.

Đối với tấm vỉ sắt, là tài sản thuộc sở hữu của bà Dương Thị H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán đã trao trả cho chủ sở hữu, bà H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Phạm Quỳnh C bồi thường gì.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YMY, màu đen ghi, biển số 60X4 - 9036. Do chị Trần Thị Phương D, sinh năm 1982, trú tại: tổ 3, ấp B, xã B1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, chị D đã bán lại cho ông Phạm Văn X và bà Trịnh Thị Ch (là cha mẹ ruột của bị cáo) nhưng ông X, bà Ch chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 31/10/2018, bị cáo C sử dụng xe mô tô biển số 60X4 – 9036 làm phương tiện phạm tội nhưng ông X và bà Ch không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông X và bà Ch

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 08/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán, kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại là 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo tái phạm; về tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có người có công với cách mạng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

- Bà Dương Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YMY, màu đen ghi, biển số 60X4 - 9036. Do chị Trần Thị Phương D, sinh năm 1982, trú tại: tổ 3, ấp B, xã B1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, chị D đã bán lại cho ông Phạm Văn X và bà Trịnh Thị Ch (là cha mẹ ruột của bị cáo) nhưng ông X, bà Ch chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 31/10/2018, bị cáo C sử dụng xe mô tô biển số 60X4 – 9036 làm phương tiện phạm tội nhưng ông X và bà Ch không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông X và bà Ch là có căn cứ nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quỳnh C (tên gọi khác D) đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2018, bị cáo Phạm Quỳnh C lợi dụng sơ hở của bà Dương Thị H, không trông coi quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 tấm vỉ sắt dùng để nâng rửa xe mô tô của bà H tại ấp S, xã Túc Trưng, huyện Định Quán để bán lấy tiền tiêu xài. Trị giá tài sản thiệt hại theo Kết luận định giá tài sản ngày 08/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán là 4.500.000đ (bốn triệu, năm trăm ngàn đồng)

Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Phạm Quỳnh C (tên gọi khác D) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 03/11/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 109/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2018. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trao trả cho chủ sở hữu, gia đình bị cáo có người có công với các mạng (có cha là ông Phạm Văn X được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhất và Huân chương kháng chiến hạng ba) đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên cần áp dụng để xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2004 bị kết án về tội 'Cố ý gây thương tích" và tội "Trộm cắp tài sản", năm 2017 bị kết án về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tái phạm. Sau khi chấp hành xong hình phạt, lẽ ra phải tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện bản thân bằng cách lao động chân chính nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, răn đe và cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

01 tấm vỉ sắt có kích thước 180cm x 60cm x 21cm là tài sản của bà Dương Thị H, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán đã trao trả cho chủ sở hữu, bà H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YMY, màu đen ghi, biển số 60X4 - 9036. Do chị Trần Thị Phương D, sinh năm 1982, trú tại: tổ 3, ấp B, xã B1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, chị D đã bán lại cho ông Phạm Văn X và bà Trịnh Thị Ch (là cha mẹ ruột của bị cáo) nhưng ông X, bà Ch chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 31/10/2018, bị cáo C sử dụng xe mô tô biển số 60X4 – 9036 làm phương tiện phạm tội nhưng ông X và bà Ch không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho ông X và bà Ch là có căn cứ. Ông X, bà Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo **Phạm Quỳnh C (tên gọi khác: D)** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 và Điều 15 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo **Phạm Quỳnh C (tên gọi khác: D) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2018.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Quỳnh C phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN
- VKSND HĐQ;
- Sở TP Tỉnh;
- CA HĐQ;
- Chi cục THA HĐQ;
- Người bị hại;Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

Vũ Mạnh Cường